

Số: 04 /BC-SKHCN

Quảng Trị, ngày 21 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO

Hoạt động quản lý nhà nước về Sở hữu trí tuệ năm 2020 của tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Văn bản số 14810/SHTT-PCCS ngày 17/12/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ về việc báo cáo hoạt động quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ năm 2020, Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị báo cáo với các nội dung, cụ thể như sau:

I. Tổ chức bộ máy và nhân lực thực hiện quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ của Sở Khoa học và Công nghệ

a. Thống kê tổ chức nhân sự

Công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ là một trong những nhiệm vụ thuộc Phòng Quản lý Công nghệ và SHTT. Hiện nay, Phòng Quản lý Công nghệ và SHTT gồm: 01 Trưởng phòng; 02 Phó trưởng phòng và 02 Chuyên viên. Cán bộ thực hiện công tác QLNN về SHTT có 03 đồng chí và đều được đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ SHTT. (Bảng 1 Phụ lục)

b. Nhận xét, đánh giá

Nhìn chung, tổ chức bộ máy, nhân sự quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ của Sở trong thời gian qua cơ bản đáp ứng yêu cầu các nhiệm vụ tại địa phương. Cuối năm 2019, phòng Quản lý Công nghệ và SHTT được thành lập trên cơ sở sáp nhập phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường công nghệ và phòng Quản lý Chuyên ngành.

II. Kết quả hoạt động quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ

1. Công tác xây dựng, ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản pháp luật về sở hữu trí tuệ; bảo đảm thi hành pháp luật

a. Kết quả hoạt động

Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 về chính sách hỗ trợ ứng dụng và nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2025, trong đó có các chính sách hỗ trợ về lĩnh vực sở hữu trí tuệ.

Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 07/CT-UBND về tăng cường công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ngày 01/6/2020. (Bảng 2 phần Phụ lục)

b. Nhận xét, đánh giá

Công tác tham mưu ban hành văn bản trong lĩnh vực SHTT được quan tâm. Đã tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản quản lý, cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho hoạt động SHTT. Qua đó giúp cho hoạt động SHTT của tỉnh ngày càng phát triển và đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Công tác đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, chính sách và pháp luật về sở hữu trí tuệ

a. Kết quả hoạt động

- Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về SHTT được tăng cường, đẩy mạnh nội dung tuyên truyền đa dạng phong phú bằng các hình thức tổ chức các lớp tập huấn, tổ chức Hội thảo và tuyên truyền trên Đài PTTH tỉnh và Báo Quảng Trị.

- Năm 2020 đã duy trì phát hành và cải tiến chất lượng các ấn phẩm, các tin bài, chuyên mục về sở hữu trí tuệ trên các phương tiện thông tin đại chúng như: xây dựng và phát sóng 03 chuyên mục SHTT trên Đài PT-TH tỉnh Quảng Trị và xuất bản 25 chuyên mục SHTT trên Báo Quảng Trị, đặc san KH&CN Quảng Trị; Phối hợp đưa tin hoạt động SHTT phát sóng chương trình thời sự trên Đài PT-TH tỉnh; Tuyên truyền trên các cơ quan Báo, Đài Trung ương (tin, bài, phóng sự...).

- Hội nghị tập huấn hướng dẫn đăng ký và xác lập quyền sở hữu công nghiệp; Hội nghị bảo hộ và thực thi quyền Sở hữu công nghiệp; Hội nghị bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm đặc sản địa phương; Hội nghị hướng dẫn các thủ tục hồ sơ đăng ký xác lập nhãn hiệu hàng hóa, kiểu dáng công nghiệp do Sở KH&CN chủ trì, phối hợp diễn ra thường xuyên với nhiều đối tượng trên địa bàn tham gia.

- Nhân Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới (26/4) và Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam (18/5), nhiều hoạt động truyền truyền về sở hữu trí tuệ, đổi mới sáng tạo đã được triển khai với hình thức, nội dung phong phú, đa dạng trên Quảng Trị, Đài Phát thanh Truyền hình Quảng Trị, đặc san Khoa học và Công nghệ Quảng Trị.

- Thực hiện in ấn và phát hành 50 cuốn sổ tay "Sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Mỹ Thủy" nhằm cung cấp thông tin cơ bản về Nhãn hiệu chứng nhận “Nước mắm Mỹ Thủy”, về sản phẩm mang nhãn hiệu. Đồng thời hướng dẫn các hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nước mắm trong vùng các quy định về quản lý chất lượng sản phẩm và sử dụng nhãn hiệu.

(Số liệu thống kê: Bảng 3 phần Phụ lục)

b. Nhận xét, đánh giá

Trong những năm qua, việc nâng cao nhận thức về sở hữu trí tuệ nói chung và sở hữu công nghiệp nói riêng đã được các cơ quan quản lý, doanh nghiệp, trường đại học trong tỉnh quan tâm. Hằng năm, phối hợp với Cục Sở hữu trí tuệ, tổ chức các lớp tập huấn nhằm hướng dẫn việc đăng ký bảo hộ sản phẩm hàng hóa, đẩy mạnh phát triển sản phẩm chủ lực của địa phương nói riêng và của tỉnh nói chung. Tại các lớp tập huấn, các cá nhân, tổ chức và đặc biệt là các doanh nghiệp trên địa bàn đã tích cực trao đổi, thảo luận về các vấn đề quan tâm đến sở hữu trí tuệ. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của sở hữu trí tuệ trong việc bảo vệ quyền lợi hợp pháp mình, đặc biệt là trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay.

3. Công tác hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xác lập, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp

a. Kết quả hoạt động

Với vai trò là cơ quan tham mưu quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trên địa bàn, Sở Khoa học và Công nghệ đã triển khai nhiều hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ

các tổ chức, cá nhân trong hoạt động tạo dựng, xác lập và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ nhằm mục tiêu phát triển bền vững thương hiệu cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

Trong năm 2020, Sở đã hướng dẫn 40 lượt tổ chức/cá nhân về thủ tục đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp (*11 nhãn hiệu tập thể, 01 nhãn hiệu chứng nhận và 28 nhãn hiệu thông thường*). Hỗ trợ 06 tổ chức đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận với tổng kinh phí hỗ trợ là 300.000.000 đồng.

Phối hợp với các ngành, địa phương phát triển thương hiệu cho các sản phẩm đặc trưng thế mạnh thuộc chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

(Số liệu thống kê: Bảng 4 phần Phụ lục)

b. Nhận xét, đánh giá

Hoạt động hỗ trợ xác lập quyền sở hữu công nghiệp được thực hiện thường xuyên và đã phát huy tác dụng. Số lượt cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tìm hiểu và tiến hành các thủ tục đăng ký tăng dần với nhóm đối tượng chủ yếu về nhãn hiệu. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều doanh nghiệp chưa quan tâm đúng mức đến việc đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp của đơn vị. Các đối tượng khác như sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn... rất ít.

4. Xử lý xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp

a. Kết quả hoạt động

Năm 2020, Sở thành lập đoàn thanh tra đột xuất về sở hữu công nghiệp để giải quyết đơn kiến nghị yêu cầu xử lý xâm phạm nhãn hiệu của Công ty Cổ phần rượu bia nước giải khát AROMA, thành phần Đoàn bao gồm: Thanh tra sở, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Phòng Quản lý An ninh chính trị nội bộ - Công an tỉnh (theo Quyết định thanh tra số 360/QĐ-SKHCN ngày 26/12/2019).

Tiếp nhận và thụ lý giải quyết đơn yêu cầu xử lý xâm phạm nhãn hiệu của Công ty Cổ phần Rượu Bia nước giải khát Aroma; địa chỉ: đường 196 thôn Yên Tập, xã Nhân Hòa, huyện Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn XiKa, địa chỉ: Thôn Long Hưng, xã Hải Phú, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị vào ngày 23/12/2019

Trên cơ sở kết quả xác minh và đối chứng với tài liệu, bằng chứng do Công ty Cổ phần rượu bia nước giải khát AROMA cung cấp, Sở Khoa học và Công nghệ kết luận: “ Công ty TNHH XiKa có hành vi xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu được bảo hộ của Công ty Cổ phần Rượu Bia nước giải khát Aroma theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 129 Luật Sở hữu trí tuệ 2005. Tuy nhiên, Công ty TNHH Xika và Công ty Cổ phần rượu bia nước giải khát AROMA đã tự thỏa thuận giải quyết vụ việc; việc thỏa thuận giữa hai Công ty không gây hưởng đến lợi ích của người tiêu dùng và xã hội nên theo quy định tại Khoản 2 Điều 27 Nghị định số 99/2013/NĐ-CP của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ ghi nhận sự thỏa thuận và dừng giải quyết vụ việc”. Giám đốc Sở đã ban hành Thông báo số 02/TB-SKHCN ngày 22/01/2020 Kết quả giải quyết đơn yêu cầu xử lý xâm phạm nhãn hiệu.

(Số liệu thống kê: Bảng 5.1 và 5.2 phần Phụ lục)

b. Nhận xét, đánh giá

Trong năm 2020, trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tình hình buôn bán, vận chuyển hàng giả, hàng vi phạm SHTT mặc dù không tăng so với năm trước, nhưng vẫn còn diễn biến phức tạp, khó lường, với phương thức, thủ đoạn vi phạm tinh vi, kín kẽ, gây khó khăn cho công tác kiểm tra, kiểm soát. Hành vi vi phạm chủ yếu là kinh doanh, vận chuyển hàng hóa giả mạo nhãn hiệu hàng hóa, giả mạo về nhãn hàng hóa... Các lực lượng chức năng thực thi về SHTT tại địa phương tăng cường công tác chống lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn. Các đơn vị luôn tăng cường quản lý địa bàn, chống buôn lậu trên các địa bàn trọng điểm, ngăn chặn hoạt động buôn lậu; kiểm tra, xử lý các kho, điểm tập kết, các phương tiện vận chuyển hàng hóa nhập lậu trong khu vực nội địa, đặc biệt tại các điểm chợ. Các cán bộ làm công tác thực thi SHTT luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, không bao che, tiếp tay cho hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

5. Công tác hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ của địa phương

a. Nội dung và kết quả hoạt động chính

- Công tác hỗ trợ doanh nghiệp phát triển tài sản trí tuệ, xây dựng và phát triển thương hiệu đạt kết quả nổi bật. Thông qua đó đã góp phần nâng cao chất lượng, danh tiếng của các sản phẩm nổi tiếng, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực của tỉnh. Sở KH&CN đã tham mưu UBND tỉnh đề xuất Cục Sở hữu trí tuệ cho phép cho phép sử dụng tên địa danh để xác lập 12 nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận; Năm 2000, đã có 37 nhãn hiệu được cấp văn bằng bảo hộ (8 nhãn hiệu tập thể, 29 nhãn hiệu thông thường). Qua đó góp phần nâng cao sức cạnh tranh, làm tăng danh tiếng của sản phẩm, đặc biệt là nông sản chủ lực, đặc trưng, tiềm năng của tỉnh, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước; góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

Sở đã hỗ trợ xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu cho nhiều sản phẩm đặc thù của địa phương. Dự án “*Quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể Rượu men lá Ba Nang, nhãn hiệu chứng nhận Nước mắm Cửa Việt*” đã tiến hành hỗ trợ quản lý và phát triển nhãn hiệu thông qua việc xây dựng hệ thống, công cụ quản lý nhãn hiệu; triển khai thí điểm mô hình quản lý, khai thác nhãn hiệu; hỗ trợ xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa...góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ. Dự án “*Xác lập quyền chỉ dẫn địa lý “Chè vằng Quảng Trị” cho các sản phẩm chè vằng của tỉnh Quảng Trị*” hướng đến mục tiêu xây dựng Chỉ dẫn địa lý “Chè vằng Quảng Trị” nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và giá trị gia tăng, tạo dựng uy tín cho sản phẩm chè vằng của tỉnh Quảng Trị trên thị trường, góp phần ổn định và nâng cao đời sống của người sản xuất một số sản phẩm chè vằng tại tỉnh Quảng Trị. Dự án “*Quản lý, khai thác và phát triển nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm Nước nắm Mỹ Thủy*” đã hình thành được hệ thống các tiêu chí để chứng nhận cho sản phẩm được xác định kèm theo cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc xác định các tiêu chí đó; mô hình tổ chức quản lý nhãn hiệu chứng nhận được tổ chức, củng cố và hoàn thiện; hệ thống các văn bản về quản lý, sử dụng nhãn hiệu chứng nhận và kiểm soát chất lượng sản phẩm được ban hành và triển khai trên thực tế; hệ thống các phương tiện quảng bá nhãn hiệu chứng nhận được triển khai và áp dụng...

(Số liệu thống kê: Bảng 6 phần Phụ lục)

b. Nhận xét, đánh giá

Tại địa phương, ngân sách sự nghiệp KH&CN hàng năm đã bố trí một phần kinh phí triển khai các hoạt động Sở hữu trí tuệ như: đào tạo, tập huấn, hỗ trợ kinh phí đăng ký nhãn hiệu, xây dựng các nhãn hiệu sở hữu cộng đồng... Nhờ đó tạo nhiều thuận lợi cho hoạt động quản lý sở hữu trí tuệ ở địa phương, đặc biệt là việc xây dựng các nhãn hiệu sở hữu cộng đồng bước đầu đã góp phần phát triển kinh tế xã hội tại địa phương và giới thiệu các sản phẩm nông nghiệp, các sản phẩm OCOP, làng nghề truyền thống... đến mọi người trong cả nước.

Hiện nay việc quản lý và phát triển các thương hiệu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị nói chung còn nhiều hạn chế. Các doanh nghiệp, hội, hiệp hội sản xuất, HTX chưa đánh giá hết về giá trị tài sản sở hữu trí tuệ, không nhận thức được tầm quan trọng trong việc sử dụng nhãn hiệu được bảo hộ như là một lợi thế tích cực trong việc mở rộng đầu tư và cạnh tranh thị trường.

6. Các hoạt động khác liên quan đến sở hữu trí tuệ

- Hoạt động khởi nghiệp và hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 3690/KH-UBND ngày 14/08/2019 về Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức Cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” tỉnh Quảng Trị nhằm khơi dậy những ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong cộng đồng, từ đó tìm kiếm, chọn lọc, tôn vinh các dự án xuất sắc nhằm ươm tạo, hỗ trợ thông qua các chương trình, đề tài, dự án KH&CN; góp phần hiện thực hóa và nhân rộng các sáng kiến, các ý tưởng, các sản phẩm, dự án khởi nghiệp tiềm năng.

- Cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Trị có 20 ý tưởng, dự án đăng ký tham gia dự thi. Ban Tổ chức Cuộc thi đã thống nhất trao 6 giải thưởng với 02 ý tưởng, dự án giải Nhì, 01 giải Ba và 03 giải Khuyến khích; trong đó có nhiều ý tưởng, dự án đạt giải thưởng có tính mới, tính sáng tạo, tiếp cận với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và đem lại hiệu quả kinh tế-xã hội của tỉnh.

7. Đánh giá chung về kết quả hoạt động quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ của địa phương trong năm vừa qua

Hoạt động quản lý nhà nước về SHTT trong năm 2020 đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, chính sách, pháp luật về SHTT tiếp tục là điểm nhấn trong các hoạt động của địa phương. Công tác hướng dẫn xác lập, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ các nhà sản xuất, kinh doanh ở địa phương nhằm nâng cao sức cạnh tranh và giá trị tài sản trí tuệ. Các dự án hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ cho thấy hiệu quả trong việc hỗ trợ phát triển các đặc sản địa phương, các sản phẩm có tiềm năng xuất khẩu, góp phần tạo động lực mạnh mẽ phát triển kinh tế-xã hội. Tiếp tục triển khai thực hiện theo Nghị quyết số 31/2017/NQ - HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh Quảng Trị về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025. Thông qua Chương trình, nhiều tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh sản phẩm đặc trưng thế mạnh đã dần nâng cao nhận thức; các nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận đã được xác lập quyền; một số sản phẩm sau khi được bảo hộ có

sức cạnh tranh hơn so với các sản phẩm cùng loại trên thị trường, từ đó gia tăng giá trị, thúc đẩy sản phẩm tham gia tốt hơn vào thị trường trong tỉnh, trong nước. Nhờ đó đã góp phần nâng cao giá trị, sức cạnh tranh của các sản phẩm đặc trưng thế mạnh của tỉnh trên thị trường, nâng cao đời sống người dân vùng sản xuất kinh doanh góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định, hoạt động sở hữu trí tuệ hiện vẫn còn một số hạn chế: các địa phương quan tâm đăng ký xác lập bảo hộ quyền (nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể) tuy nhiên sau khi đã được bảo hộ thì chưa quan tâm đến việc phát triển, tuyên truyền các nhãn hiệu, cũng như quản lý chất lượng sản phẩm nên hiệu quả mang lại chưa cao.

8. Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét và hỗ trợ cho địa phương rút ngắn thời gian xét cấp văn bằng, nhất là các nhãn hiệu nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận.

- Đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ tiếp tục hỗ trợ cho địa phương trong việc đào tạo cán bộ chuyên sâu về sở hữu trí tuệ nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ tại địa phương.

- Tiếp tục hỗ trợ địa phương trong việc triển khai các hoạt động xác lập, quản lý và phát triển các đối tượng SHTT cho các sản phẩm đặc sản của địa phương. Hỗ trợ địa phương trong việc xây dựng các chương trình tuyên truyền về SHTT.

Trên đây là Báo cáo về kết quả thực hiện công tác quản lý Nhà nước về Sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2020./.

Nơi nhận:

- Cục Sở hữu trí tuệ;
- Giám đốc Sở (b/c);
- PGĐ Trần Thiềm;
- Lưu: VT, QLCN&SHTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thiềm

Phụ lục
SỐ LIỆU THỐNG KÊ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG QLNN VỀ SHTT NĂM 2020
(Kèm theo Báo cáo số 04/BC-SKHCN ngày 21/01/2021)

Bảng 1: Thống kê tổ chức nhân sự làm công tác sở hữu trí tuệ⁽¹⁾

Họ tên	Ngày sinh	Chức vụ	Trình độ		Công tác SHTT		Địa chỉ liên hệ (điện thoại và email)
			Chuyên môn (2)	Ngoại ngữ (3)	Thâm niên ⁽⁴⁾	Trách nhiệm (5)	
Lãnh đạo Sở trực tiếp phụ trách công tác SHTT							
Trần Thiêm	1962	PGĐ	CN Toán	Anh B		Kiểm nhiệm	0914050825 tranthiem@quangtri.gov.vn
Thái Thị Nga	1975	TP	CN Toán Tin	Anh B1	2015	Kiểm nhiệm	0944202567 thaithinga@quangtri.gov.vn
Hồ Bảo Quốc	1979	PTP	CN Toán Tin	Anh C	2013	Chuyên trách	0914127796 hobaoquoc@quangtri.gov.vn
Nguyễn Thiện Phúc	1990	CV	Vật lý hạt nhân	Nga văn	2013	Kiểm nhiệm	nguyenthienphuc@quangtri.gov.vn
Chú thích: (1) Ghi rõ thông tin có sự thay đổi trong giai đoạn thống kê (2) Ghi học hàm, học vị và chuyên ngành đào tạo (ví dụ Tiến sỹ Luật học, Cử nhân kinh tế...) (3) Ghi tên ngoại ngữ và trình độ đào tạo (ví dụ Cử nhân Nga văn, Anh C, Pháp D...) (4) Ghi năm bắt đầu làm công tác SHTT (5) Ghi "Chuyên trách" nếu chỉ làm công tác SHTT; Ghi "Kiểm nhiệm" nếu làm công tác SHTT và các công tác khác							

Bảng 2: Thống kê văn bản quy phạm pháp luật

TT	Tên văn bản	Cơ quan chủ trì xây dựng	Cơ quan ban hành	Số văn bản, ngày/tháng/năm ban hành
1	Nghị quyết về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025 ngày 14/12/2017	Sở KH&CN	HĐND tỉnh Quảng Trị	31/2017/NQ-HĐND, ngày 14/12/2017

Bảng 3: Thống kê hoạt động đào tạo, tuyên truyền về sở hữu trí tuệ

STT	Nội dung đào tạo, tuyên truyền	Hình thức đào tạo, tuyên truyền	Đối tượng chính	Cơ quan tổ chức	Số lượt người	Thời gian
1	Xác lập quyền SHTT đối với các sản phẩm OCOP	Hội nghị	Các chủ thể tham gia chương trình OCOP	Chi cục NN&PTNN	75	01 ngày
2	Quản lý và phát triển NHCN Nước mắm Mỹ Thủy	Tập huấn	Chủ sở hữu, các hộ sản xuất nước mắm	Sở KH&CN	45	01 ngày

Bảng 4: Công tác hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xác lập, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp (SHCN)

Đối tượng SHCN	Xác lập quyền SHCN (Số lượt hướng dẫn)	Bảo vệ quyền SHCN		
		Số lượt hướng dẫn	Số vụ được hướng dẫn và đã nộp đơn	Số vụ được giải quyết
Nhãn hiệu	40	01		01
Chỉ dẫn địa lý				
Kiểu dáng công nghiệp				
Sáng chế/giải pháp hữu ích				
Các đối tượng khác (Thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, tên thương mại ...)				

Bảng 5.1: Thống kê số vụ xử lý xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp

Xâm phạm quyền SHCN		Sở KH&CN	Quản lý thị trường	Công an	Hải quan	UBND	
						UBND cấp huyện	UBND cấp tỉnh
Đối tượng quyền	Số vụ	01	50				
	Phạt cảnh cáo (vụ)						
	Phạt tiền (vụ)						

Xâm phạm quyền SHCN	Số KH&CN	Quản lý thị trường	Công an	Hải quan	UBND	
					UBND cấp huyện	UBND cấp tỉnh
SHCN ¹	Tổng số tiền phạt (triệu đồng)		440.500.000			
	Số sản phẩm bị xử lý					
	Số vụ cần trung cầu giám định/ xin ý kiến chuyên môn					

Bảng 5.2: Thống kê chi tiết các vụ việc thực thi tiêu biểu, nghiêm trọng (nếu có)

STT	Thời gian xử lý		Địa điểm	Cơ quan xử lý	Đối tượng SHCN	Nội dung vụ việc (biện pháp xử lý được áp dụng, tình hình giải quyết, các biện pháp xử lý hàng hoá, người xâm phạm)	Ghi chú
	Bắt đầu	Kết thúc					
1							
2							
...							

Bảng 6: Công tác hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Số lượng dự án, nhiệm vụ về hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ được phê duyệt	Dự án	04	
2	Số SC/GPHI được hỗ trợ bảo hộ, khai thác	Giải pháp	0	
3	Số sản phẩm đặc thù địa phương được hỗ trợ bảo hộ, quản lý quyền SHTT	Sản phẩm	12	
4	Số lượng tổ chức tập thể được thành lập để quản lý tài sản trí tuệ cộng đồng	Hội, Hiệp hội		
5	Số lượt người được tập huấn, đào tạo về SHTT	Lượt người	120	
6	Số lượt doanh nghiệp được hỗ trợ về SHTT	Lượt doanh nghiệp	25	
7	Số lượt phát sóng truyền hình tuyên truyền về SHTT	Lượt phát sóng	24	
8	Tổng số kinh phí chi cho hoạt động SHTT được phê duyệt	Triệu đồng		

¹ Ghi rõ từng đối tượng SHCN gồm: sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu, tên thương mại, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn...